

Tôi Lâm Linh Lực Lượng Đặc Biệt

Mũ Nâu Nguyễn Văn Xuân

Hồi Ký

Theo lệnh tổng động viên tôi phải nhập khoá 22 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, nhưng vì đi trình diện trễ nên phải ở lại trung tâm nhập ngũ Quang Trung chờ khoá sau. Đến ngày nhập khoá 23, chúng tôi gồm 30 tên được xe đưa lên Thủ Đức để nhập khoá. Bọn tôi được



đưa vào Đại Đội 1. Đại Đội Trưởng khoá sinh là Đại Úy Đặng Xuân Tông, người Quảng Nam. Việc đầu tiên ông giao là lên nhổ cỏ làm đường ở câu lạc bộ sinh viên (đang xây dựng). Chúng tôi đang khiêng đá đổ đường thì có một ông bạn đồ đánh tennis, tay chỉ chỗ làm. Chúng tôi đang bị nắng và mệt, nên một tên trong bọn thốt lên: “có giỏi tới mà làm”. Ngay lúc đó, hấn ta bị một cú đá vào mông và có tiếng quát lên: “cậu dám hỗn láo trước mặt Thiếu tướng chỉ huy trưởng hả”? Tôi nhìn lại thì ra một ông Thiếu tá to con ra lệnh cho Quân Cảnh phạt giam. Khi đó chúng tôi mới biết đó là Thiếu Tướng Trần Văn Trung. Ông khoát tay nói: “bọn trẻ chưa biết gì mà phạt tụi nó làm chi”. Sau đó, dù có lệnh ngưng để đi ăn cơm, không có ma nào dám nghỉ làm trước vì vừa bị một kinh nghiệm đầu đời lính.

Bắt đầu nhập khoá, chúng tôi được thợ may xuống tận phòng để đo đồ đại lễ màu trắng; chúng tôi gọi đó là đồ vest của Caravan. Sĩ Quan Đại Đội 1 gồm có: Đại Úy Tông ĐĐT, Trung Úy Tốt coi trung đội 1 khoá sinh, Thiếu Úy Long coi trung đội 2 khoá sinh, hai sĩ quan coi trung đội 3 và 4 tôi không nhớ tên.

Ngày nhập khoá bắt đầu học lý thuyết rồi ra bãi thực tập. Cứ thế học tôi tắm mặt mũi. Một tuần trước khi mãn khoá, ngay khi nhận nhật lệnh, đại đội được thông báo danh sách phân bổ khoá đi các binh chủng của Bộ tổng Tham Mưu. Danh sách đầu tiên là binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt. Sau tiếng hô nghiêm, Đại Đội trưởng khoá sinh bắt đầu đọc danh sách. ĐĐT chúng tôi chỉ có hai tên được tuyển vào LLDB. Cao Kỳ Sơn và tôi. Hai chúng tôi thích quá không kiềm được nên nhảy lên la to: “có mặt”.



Sau khi đọc xong danh sách thì Đ/Úy Tông bước ra hỏi: “ai làm loạn hàng quân”? Hai chúng tôi sung sướng bước ra và được khen thưởng 100 cái hít đất. Lệnh phạt thi hành xong ông nhìn hai chúng tôi nheo

mắt vừa cười vừa hỏi: “hai cậu nhảy chung một chiếc dù cũng được. Trận chiến dưới đất xong rồi không biết hai cậu tới đất chưa”. Ý ông chọc chúng tôi nhỏ con, 1m59. Cả ĐĐT cười vang vui vẻ trong khi hai chúng tôi đỏ mặt.

Năm 1966, trong lễ mãn khoá, thay vì Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu lên đặt tên khoá và chủ tọa lễ bế mạc nhưng vì ông bận thị sát ngoài tỉnh Quảng Trị nên Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ lên thay. Sau khi tuyên thệ, gắn cấp bậc và diễn hành xong, các tân chuẩn úy trở về đại đội thanh toán quân trang, quân dụng đồng thời nhận 7 ngày phép và sự vụ lệnh trình diện đơn vị mới.

Sau những ngày rong chơi thoải mái, chúng tôi, gần 40 sĩ quan khoá 23 được chọn về binh chủng LLDB đồng loạt hẹn ra trình diện đúng ngày. Bộ Tư Lệnh LLDB đồn trú tại Nha Trang. Chúng tôi vào trình diện phòng một. Ngày hôm sau, chúng tôi tập họp trước văn phòng Tư Lệnh. Vì có một người đã đi học nhảy dù nên điểm danh chỉ còn 39/40. Tất cả xếp hai hàng ngang chờ trình diện Tư Lệnh. Khi cửa phòng mở, Thiếu Tá trưởng Phòng một hô to: “Tất cả theo lệnh tôi, thao diễn nghi.....nghiêm, chào tay ...chào”.

Từ trong văn phòng Tư Lệnh, một ông cao lớn, da ngăm đen, trên cổ áo có sao trắng. Ông không chào lại, đứng ngắm chúng tôi đang nghiêm trang trong bộ đồ hoa bèo mới tinh, đủ phù hiệu kẻ cả bằng dù trên ngực áo; mặc dù chúng tôi chưa biết hình thù cây dù ra sao. Tất cả đội mũ nồi xanh đậm, trông mặt ai nấy rất oai phong. Sau khi chào tay, Th/Tá trưởng phòng một báo cáo: “Kính thưa thiếu tướng có 39 Sĩ Quan trình diện Thiếu tướng”. Thiếu Tướng Tư Lệnh nghiêm nét mặt hỏi: “các chuẩn úy ở các toán nào vậy”? Thiếu Tá trưởng phòng một hơi luống cuống trả lời: “Kính thưa Thiếu tướng, các chuẩn úy thuộc khoá 23 trừ bị vừa mãn khoá, được chọn về binh chủng trình diện Thiếu tướng”. Tư Lệnh nghiêm mặt quay qua và nói: “các tân sĩ quan từ quân trường nào thì trình diện tôi với quân phục của quân trường đó vào lúc 2 giờ chiều nay”, sau đó, ông quay người đi vào văn phòng.

Sau lệnh chào tay, ông Thiếu tá cho chúng tôi biết; có nhiều tiệm may trước cổng Bộ Tư Lệnh. Ông bảo qua đó mà tìm quân phục quân trường. Khi tan hàng, thay vì phải hô “cố gắng”, cả bọn im lặng chạy túa xuống cầu thang như bầy vịt, băng qua đường để “trình diện” các chủ tiệm may.

Chắc các chủ tiệm may đã biết chuyện nên dễ dàng thương lượng chúng tôi đổi đồ hoa dù lấy đồ trận xanh với đầy đủ “phụ tùng” của quân trường Thủ Đức. Sau khi thay đồ xong, dù rộng thùng thình, lượm lượm, chúng tôi định ra phố kiểm gì bỏ bụng vì đã đói meo. Bất ngờ có một anh

hạ sĩ chạy qua mời chúng tôi về Bộ Tư Lệnh dùng cơm trưa.

Đúng hai giờ chiều, chúng tôi tập họp chỗ cũ. Thiếu Tướng Tư Lệnh bước ra, đáp chào chúng tôi. Ông tươi cười vui vẻ nói: “đồ đạc ở quân trường sao mà lượm lặt quá vậy”? Sau đó, ông hỏi han, căn dặn chúng tôi và không quên răn đe. Ông cho gọi ĐĐT Công vụ là Th/Tá Ri (tôi nhớ mãi vì ông to con nhưng giọng nói rất đặc biệt và sau 1975 đã ở tù chung chỗ) cung cấp cho chúng tôi mỗi người hai bộ đồ hoa bèo bằng vải ni lông, đôi giày bố và mũ nồi xanh của Mỹ. Chúng tôi được lãnh ứng trước hai tháng lương \$4,600/tháng.

Chúng tôi ăn ở BTL gần một tháng để nghe thuyết trình về ngày thành lập binh chủng và những hoạt động kể từ thời Đế Nhất Cộng Hoà. Chúng tôi được biết những hoạt động của binh chủng thích nghi với từng vùng, từng địa thế. Những ngày này, chúng tôi được “nuôi ăn ngày ba bữa miễn phí”.

Sau khi nghe thuyết trình, chúng tôi được biết tổ chức đương thời của binh chủng.

Bộ Tư Lệnh LLDB đồn trú tại Nha Trang

Bốn vùng chiến thuật có bốn Bộ Chỉ Huy, danh hiệu C Liên đoàn Biệt Cách 81 Nhảy Dù là đơn vị tổng trừ bị của LLDB.

Trung tâm hành quân Delta gồm các toán xâm nhập.

Trung tâm huấn luyện nhảy dù của LLDB đồn trú tại Nha Trang.

Bốn vùng chiến thuật gồm có C1, C2, C3 và C4.

Mỗi đơn vị C chỉ huy nhiều B và mỗi B chỉ huy nhiều toán A.

Toán A Mỹ cũng như toán A Việt Nam có 12 quân nhân; 2 sĩ quan và 10 hạ sĩ quan; không có hàng binh sĩ.

Mỗi toán A thành lập một căn cứ ở biên giới và chiêu mộ dân sự chiến đấu. Mỗi căn cứ có khoảng 900 tay súng. Tại các căn cứ này, có toán A LLDB Mỹ và toán A LLDB Việt Nam hợp tác chỉ huy. Phía Mỹ trả lương, cung cấp quân

trang quân dụng. Phía Việt Nam chỉ huy hành quân.

Mỗi Bộ Chỉ Huy C (quân khu) có một đơn vị tiếp ứng Mike Force. Đơn vị này có khoảng 1,200 quân, là những dân sự chiến đấu, có thể nhảy dù, tiếp ứng cho các trại trong vùng mỗi khi trại bị tấn công, bao vây trong tình trạng khẩn cấp.

Đầu năm 1967, ngày chót ở Bộ Tư Lệnh, chúng tôi được bốc thăm chọn đơn vị và có quyền hoán đổi với nhau. Tôi bốc thăm trúng vùng II, Pleiku. Tôi hỏi có ai muốn đổi không thì tất cả đều im lặng. Tôi đành cảm sự vụ lệnh lặng lẽ một mình theo ông thiếu úy trưởng B1 của C2 ra phi trường bay về Pleiku.

Khi máy bay đáp thì ôi thôi, trời thì âm u, mưa rả rích, lạnh thấu xương. Lần đầu tiên tôi thấy các quân xa dính đầy bùn sinh ở các bánh xe. Ngay



khi đó, có xe quân cảnh Mỹ chạy ngang, thấy chúng tôi đứng cạnh máy bay L 20, họ ngừng lại hỏi chúng tôi có về C2 thì họ cho quá giang. Chỉ 5 phút sau chúng tôi đã đến trước văn phòng. Chúng tôi cảm ơn và họ OK, xong quay xe chạy đi.

Ông trưởng B1 đưa tôi vào phòng chỉ huy trưởng C2 và gõ cửa. Từ bên trong có tiếng nói vọng ra: “vào đi”. Trưởng B1 mở cửa đưa tôi vào và giới thiệu: “Sĩ quan từ Bộ Tư Lệnh về trình diện”; sau đó, ông ta chào rồi lui ra. Còn lại tôi, sau khi chào kính trình diện, được chỉ huy trưởng cho nghỉ và ông tự giới thiệu: “Trung tá Lâm Quang Phòng, chỉ huy trưởng C2”. Sau đó, ông đứng lên bắt tay tôi; ôi giờ ôi, tôi ngạc nhiên bởi bàn tay ông cứng như thép. Nhìn kỹ gương mặt vuông chữ điền, thân hình không cao lớn lắm. Nhưng rắn chắc và có cặp mắt sáng quắc. Ông hỏi thăm gia

thế và học vấn của tôi. Khi được biết đưa con út của ông cũng học chung trường với tôi (sau tôi 5 năm), ông vỗ vai tôi và coi tôi như con nên xưng “papa” và tôi âm áp khi xưng hô papa và con.

(Về Trung tá Chỉ Huy Trường C2, Sau này tôi mới biết, ông võ nghệ cao cường. Khi ông còn là Thiếu tá Tỉnh Trưởng tỉnh Hậu Nghĩa, lúc mới thành lập, dân cư thưa thớt; ông mặc bộ bà ba đen đi thị sát dân tình. Ông không mang theo cận vệ và vũ khí, tới gần khu phố chợ, bất ngờ có bảy tên VC trang bị mã tấu xông ra từ các bụi cây và sạp chợ định ám sát ông. Thế mà với tay không, ông đã đánh gục cả bọn VC. 4 tên chết, còn 3 tên trối tay bỏ lên xe lôi đưa về tỉnh. Sau năm 1965 ông được thăng cấp trung tá và chuyển về binh chủng LLDB, làm chỉ huy trưởng trung tâm huấn luyện LLDB. Một thời gian ngắn sau được chỉ định về làm chỉ huy trưởng C2 Pleiku).

Sau khi hỏi han, Trung Tá chỉ huy trưởng đưa tôi đến chỗ treo bản đồ hành quân. Ông chỉ cho tôi vùng trách nhiệm của C2. Các chấm đỏ trên bản đồ vùng gần biên giới là các trại của các toán A. Trong mỗi trại có khoảng 900 biệt kích dân sự chiến đấu. Tôi nhìn kỹ bản đồ, chung quanh các trại của các toán A không có một xóm làng, buôn sóc nào cả; toàn là rừng núi sâu thẳm. Nhìn mặt tôi ông hỏi có muốn về trại nào không? Tôi có biết ất giáp gì đâu nên cứ ngớ người ra. Lúc đó ông chỉ qua cửa sổ văn phòng và giới thiệu: “bên kia, gần sân bay có toán A164, đơn vị Mike Force chưa có sĩ quan phụ tá, có muốn ở đó không?” Tôi nghĩ ở đây có người và thành phố chắc đỡ buồn nên gật đầu nhận ngay. Ông ta cười lớn vui vẻ và gọi điện thoại: “Àn, cậu đưa xe qua đón sĩ quan sửa lệ lên đùng để bị đổi ý”. Gác điện thoại, ông rót cho tôi ly rượu mạnh, bảo uống cho ấm. Độ chừng 10 phút sau, có chiếc xe Jeep đậu trước cửa. Một người bước vào chào xếp. Người này to cao, mang cấp bậc trung úy. Ông vỗ vai tôi và tự động xách hành trang của tôi đưa ra xe sau khi chào chỉ huy trưởng. Ông ta đưa tôi về căn cứ của

Mike force và chạy xe thẳng qua nơi đóng quân của toán A Mỹ. Ông đưa tôi vào giới thiệu tôi cho toán. Mọi việc xong ông ấy đưa tôi về văn phòng toán A164. Trong đó hiện diện vài hạ sĩ quan. Ông ta tự giới thiệu: “tôi Trung Úy Đinh Long Ân”. Ông cho tôi biết thêm, ông đưa toán A164 từ C4 Cần Thơ ra C2 Pleiku trình diện và được bổ sung cho Mike Force. Ở đây, đây là lần đầu tiên có toán Việt Nam phối hợp hành quân chung với Mỹ. Tất cả tuyến mộ, quân dụng, vũ khí, tài chánh, yêm trợ và mọi phương tiện đều do LLDB Mỹ đảm trách. Toán A Việt Nam chỉ lo phối hợp hành quân.

Sau đó, Tr/Úy Ân giới thiệu các hạ sĩ quan trong toán. Tôi nhớ có Thượng Sĩ Nhất Ích, Th/Sĩ Nhất Tuân, Trung Sĩ Nhất Ngul, Tr/Sĩ Nhất Đót, Tr/Sĩ Nhất Sáng. Sau đó chúng tôi cùng uống bia coi như “lễ chào nhau”.

Kể đến, Tr/Úy Ân thuyết trình cho cả toán biết việc thành lập Lực Lượng Xung Kích Tiếp Ứng có tên là Mike force. Ông cho biết, khoảng năm 1965, một trại dân sự chiến đấu vùng Ban Mê Thuột bị nhóm lính biệt kích Thượng Fulro nổi loạn đòi độc lập cho các sắc tộc Thượng.



Họ bắt toàn bộ 12

Một đơn vị LLDB

người toán A Việt Nam gồm 2 sĩ quan và 10 hạ sĩ quan trói ở cột cờ. Họ treo trường toán lên cột cờ chờ cắt cổ để tế thần của họ. (Họ không đụng đến toán A Mỹ). Lúc đó Bộ tư Lệnh LLDB kịp thời đổ tiểu đoàn Biệt Cách 91 Nhảy Dù xuống đánh tan nhóm Fulro. Bọn Thượng bỏ chạy tứ tán về các buôn làng trong rừng sâu. Cuối năm 1965, vì nhu cầu tiếp ứng khẩn cấp cho các trại mỗi khi trại bị bao vây nên lực lượng xung kích tiếp ứng được thành lập. Quân số các đơn

vị tùy theo nhu cầu từng vùng.

Đơn vị Mike Force C2 cần quân số có thể tác chiến ngay không qua huấn luyện nên phía Mỹ tái tuyển mộ số người Thượng Fulro này. Những người Thượng ra trình diện khoảng 600 quân. Để dễ chỉ huy, Mỹ cho tộc trưởng nhóm Fulro là Jimmy làm tiểu đoàn trưởng và Y-Plum làm tiểu đoàn phó. Cả hai người này đều có bằng tú tài.

Phù hiệu của Mike Force C2 là nền trắng, có cờ VNCH và con rồng xanh, phía trên có chữ Air Born Mike force. Đến năm 1967, khi tôi đáo nhận đơn vị, Mike Force C2 có khoảng 6 đại đội. Mỗi đại đội có 200 quân. Phía Mỹ có 6 toán A. Phía VN có 4 toán A. Ngoài ra lực lượng xung kích C2 còn có 2 ĐĐ không có tên. Quân số hai ĐĐ này được sắp sẵn để bổ sung cho các ĐĐ lúc cấp thiết. Các ĐĐ không có chỉ danh. Nhận diện qua màu khăn choàng cổ.

1- Vàng: ĐĐ Trinh Sát

2- Đỏ: ĐĐ1

3- Nâu: ĐĐ2

4- Xanh: ĐĐ 3

5- Tím: ĐĐ4

6- Hồng ĐĐ 5

Một ngày sau khi đáo nhận đơn vị, với cấp bậc chuẩn úy, tôi được giới thiệu với quân nhân các cấp trong một buổi tập họp trước sân cờ. Trước hàng quân tôi nhận thấy có hai người đứng đầu, cao lớn trắng trẻo, gương mặt có cặp mắt thật dữ tợn. Thượng Sĩ Ích cho tôi biết, người đứng bên phải là Jimmy tộc trưởng Fulro. Người đứng bên trái là Tống Trân gương mặt đẹp trai nhưng đầy sát khí. Đó là Tộc trưởng của người Nùng mệnh danh “tử thần của VC”. Tống Trân là ĐĐT đại đội Trinh sát của tiểu đoàn Mike Force này. Ông “dân sự chiến đấu” này không bao giờ cho tù binh sống sót.

Ngay sau đó, tôi được chỉ thị chọn đơn vị để cùng đi hành quân. Thượng Sĩ Ích bảo nhỏ tôi nên chọn ĐĐ Trinh Sát vì gần 2 năm đơn vị này chưa thua trận nào và đã hạ hơn

100 địch quân bỏ xác tại trận. Sau khi tôi chọn Trinh sát thì Thượng Sĩ Ích hướng dẫn tôi qua gặp toán LLĐB Mỹ.

Toán Mỹ gồm có Tr/Úy Kim Lee người Đại Hàn, vóc người cao lớn và 5 hạ sĩ quan từ tr/sĩ nhất tới th/sĩ nhất.

Toán LLĐB Việt Nam gồm có tôi, Th/Sĩ Nhất Ích, Tr/Sĩ Nhất Ngul, Tr/Sĩ Nhất Tuân.

Đại Đội trinh sát Mike Force C2 gồm 95% quân số là người Nùng. Tôi mới bắt tay chưa kịp hàn luyện tâm sự thì được lệnh qua BCH C2 ngay để nhận sự vụ lệnh cho kịp chuyển bay xuống Nha Trang học khoá 1 nhảy dù ở Động Bà Thìn. Cùng ngày, tôi khăn gói ra sân bay về trình diện trung tâm huấn luyện nhảy dù ở Động Bà Thìn. Trưởng khoá là Tr/Úy Dương đầu bạc. Khi về đến phòng thì tôi gặp lại những bạn cùng khoá. Chúng tôi gồm Xuân, Lễ, Phát, Sơn, Hải, Thắng, Phi, Thuyên, Tùng, Hải mập, Thạch Thon. Cùng khoá nhảy dù này còn có Đ/Úy Trần Kim Đại, Thiếu Tá Võ, Th/Tá Ngô Hữu Âu và khoảng 150 hạ sĩ quan của LLĐB. Chúng tôi chuyện trò ồn ào được 48 tiếng đồng hồ thì tắt tiếng luôn vì bắt đầu nhập khoá. Anh em cùng khoá hết ồn ào; thay vào đó là những tiếng hô thật to “nhảy dù cố gắng” và thế là từ chạy đến chạy suốt ngày. Chúng tôi chỉ mong được nằm nghỉ là “phê” ngay. Ngồi xuống giường với cặp chân nặng như hai cục tạ; chúng tôi phải dùng hai tay nhắc chân lên giường và nằm ngủ ngay không kịp giăng mùng.

Sau hơn 1 tháng học lý thuyết và thực hành với 6 lần nhảy dù ngày và 1 lần nhảy dù đêm; ngày mãn khoá đã đến và chúng tôi lại tiếp tục ồn ào đến khi chia tay.

Sau 7 ngày phép trở về đơn vị, tôi mới biết Tr/uy Ân đã chuyển chuyên và tôi được lệnh qua BCH C2 đón xếp mới về. Khi được CHT C2 giới thiệu chỉ huy mới, tôi nhận ra đó là Th/Tá Ngô Hữu Âu người cùng học khoá nhảy dù với tôi. Trung Tá Phòng cười và nói đùa với tôi: “con đưa xếp con đi ăn, nếu không ông ấy xỉu bây giờ”. Cả ba cùng cười vui vẻ. Khi tôi và Tr/Úy Âu đi phố về, tôi đưa ông qua giới thiệu với toán LLĐB Mỹ rồi đưa ông về văn phòng toán LLĐB

Việt Nam đề giới thiệu. Sau đó cả toán Việt Nam cùng lai rai vài két bia.

Ngay chiều hôm đó Th/Sỹ Ích báo cho tôi lên phòng hành quân của Mỹ để nghe thuyết trình lệnh hành quân tối nay. Sau khi nghe thuyết trình và nhận bản đồ hành quân, có một Tr/Úy người Mỹ đến bắt tay tôi. Ông tự giới thiệu là trưởng ban tiếp liệu của TD Mike Force này. Ông này hướng dẫn tôi xuống kho để nhận quân trang.

Quân trang gồm có: Một khung nhôm, balô không thấm nước, mền dù, vớng nylon, poncho, hai bánh thuốc nổ C4, một túi ngủ lông chim, giầy ba chạc dính chung với dây TAB có 6 túi lớn, một súng Carbin, 1 lưới lê, 6 băng đạn trái me, 250 đạn rời, 4 quả lựu đạn M-26, bốn bi đồng có 4 ca sắt US, một địa bàn và một bọc thuốc cá nhân, 1 cây cuốc, một cây dao rừng dài, một súng Colt 45, 6 băng đạn, 2 bộ đồ rằn ri, nón vải rừng, giầy vớ, khăn màu vàng, đồ lót và 06 ngày lương khô. Tôi nhìn đống đồ, không biết phải làm sao để mang về. May sao có có một chú lính nhóc con chạy vô báo: “ĐĐT Tổng Trần bảo em theo ông thầy cho có bạn”. Tôi đồng ý ngay và cậu ta trải poncho ra, bỏ tất cả vào một bọc khổng lồ, đi trước về phòng. Tr/úy tiếp liệu Mỹ hỏi tôi muốn uống rượu hiệu gì vì hành quân lạnh lắm. Tôi có uống rượu bao giờ đâu mà biết hiệu gì. Lúc đó tôi thấy trên bàn có chai rượu có in hình hai con chó trắng và đen (Black & White), tôi chỉ đạ. Ông ấy đưa cho tôi và nói: “mày giống tao, khi tiếp tế hành quân tao sẽ gửi theo”.

Về đến phòng, chú lính nhóc tự giới thiệu: “em tên Ngọc, sau khi xuất dòng tu Công Giáo, gia nhập Mike Force gần một năm”. Cậu ta khéo léo sắp xếp quân trang, quân dụng theo đúng lối MF xong, tôi nhắc thử lên. Tôi muốn té sắp vì ba lô nặng gấp 5 lần ba lô ở quân trường Thủ Đức. Luật lệ ở Mike Force, không ai mang dùm ai khi đi hành quân. Khi đóng quân, mỗi người tự đào hố cá nhân dù bất cứ cấp bậc nào.

Khoảng 6 giờ chiều, ĐĐ ra sân bãi bên hông trại. ĐĐT

Tổng Trần xếp toán cho lính ông. Tôi và Ngọc mang hành trang theo hàng quân ra sân bay. Tại sân bay, Tr/Úy Lee nói tôi để quân trang xuống cho ông ta khám. Tôi lấy làm lạ nhưng vẫn cứ để xuống cho ông ta moi ra khám. Xong, ông Lee bảo toán VN qua khám toán Mỹ. À thì ra hai toán Mỹ Việt khám quân trang quân dụng lẫn nhau. Ai thiếu món gì cũng bị phạt \$500 VN. Sau khi 2 toán khám cho nhau xong, thì cả 2 toán Mỹ Việt qua khám ba lô lính đại đội. Vừa nhìn qua đđ, tôi thật hết sức ngạc nhiên. Trời đất quỷ thần ơi, cả một vùng nhang khói mù mịt, nồng súng nào cũng có một cụm nhang cháy đỏ rực. Tôi tưởng như mình đang đi Lăng Ông ngày Tết. Cả toán Mỹ Việt cứ tỉnh bơ khám quân trang lính. Ngọc bảo tôi, người Nùng trước cuộc hành quân, họ đốt nhang cúng. ĐĐ trình sát chỉ có 5% người Kinh. Khi khám quân trang lính tôi mới biết họ còn mang nặng hơn chúng tôi. Ngoài những gì phải có y như chúng tôi, họ còn phải mang thêm 1 trái đạn cối 60li, 1 mìn Claymore, 1 dây đạn đại liên M60, 5 trái mìn gài cá nhân nhỏ bằng nắp đèn pin.

Khoảng 4 giờ sáng, một đoàn 5 chiếc trực thăng Chinook đến bốc chúng tôi lên vùng hành quân. Đoàn trực thăng có 4 chiếc Cobra võ trang hộ tống. Bãi đáp được mở bằng pháo binh Mỹ để chúng tôi xuống an toàn. Vùng hành quân ở Dakto,

cách khoảng Tân Cảnh 20 km. Đơn vị chia làm 3 cánh quân. Tr/Sĩ Nhất Tuấn và 2 hạ sĩ quan Mỹ theo cánh bên phải. Tr/Sĩ Nhất Ngul và 2 hạ sĩ



quan Mỹ khác theo cánh bên trái. Tôi, Th/Sĩ Nhất Ích, Tr/úy Lee và 2 hạ sĩ quan Mỹ theo cánh giữa. ĐĐT Tổng Trần đi trong cánh quân này. Đây là cánh tiên thám sẽ đi lên trước.

Sau khi cơm nước vừa xong, khoảng 10 giờ sáng, L19 báo cho biết hướng tây bắc có địch và hướng tây nam có quân bạn trực thuộc trại Dakto đang hành quân. Cả ĐĐ di chuyển qua khỏi một triền đồi, khoảng 12 giờ trưa, toán viên thám ra hiệu ngừng để bố trí vì phát giác có toán tiền thám của VC bên kia triền núi. Cả 3 cánh quân bố trí cách nhau khoảng 1km đường chim bay. Khoảng 30 phút sau, trên tuyến đầu, tiếng mìn Claymore và tiếng súng đủ loại nổ rền. VC dùng cối 81 và 61li pháo vào đội hình chúng tôi dữ dội. Tr/Úy Lee gọi máy xin hỏa lực yểm trợ. 4 chiếc Cobra đến bắn phá các mục tiêu đã được chỉ định trước. Vì thế chỉ 10 phút sau, hỏa lực súng cối VC im bặt. Cùng lúc pháo binh 155 li yểm trợ chính xác nên cánh quân tiền thám tạm yên. Tuy nhiên, lúc đó, cánh trái báo cáo chạm địch mạnh nên chúng tôi àoạt xung phong xuống sườn đồi để tiếp viện. Tôi đứng thẳng người hô xung phong rồi cầm súng lao thẳng xuống bắt chấp gai góc và đạn bắn như mưa cùng pháo địch nổ làm cây cối đổ trên đầu tôi. Khi tạm yên, tôi lạng người hồn vía đi đâu mất vì đây là lần đụng trận đầu tiên trong đời lính. Tôi chẳng biết gì đến việc chỉ huy. Tôi đang ngẩn ngơ thì nghe tiếng chú Ngọc: “ông thầy xung phong hăng quá, em chạy theo muốn đứt hơi. Ông thầy để em xem vết thương ra sao”. Lúc đó tôi mới tỉnh hồn và nghe rần rần bên hông. Nhìn xuống thì thấy máu chảy ướt cả vạt áo và ống quần. Ông thượng sĩ quân y Mỹ đến cắt ống quần và coi vết thương. Cũng may vết thương chỉ xót bên hông và đùi trái. Băng bó xong thì cầm máu. Tr/Úy Lee cũng bị thương ở cánh tay nhưng không nặng. Khi máy bay tản thương đến, Lee không chịu tản thương, ông bảo tôi lên máy bay tản thương nhưng tôi cũng cương quyết từ chối vì tự ái dân tộc. Trong hai toán LLĐB Việt Mỹ chỉ có 1 tr/sĩ nhất Mỹ ở toán tiền thám bị đạn xuyên bụng là người bị thương nặng nhất. Khi Trực thăng tản thương và hộ tống vừa bay khuất thì cánh quân bên phải lại báo chạm địch. Thế là phải thêm một phen băng qua tiếp viện. Khi tôi đang leo lên băng qua một tảng đá to, bất thành

lình có một cộng quân cố chạy thoát gần sát tôi. Tôi hoảng kinh đưa súng ngay hấn bóp cò. Nguyên băng đạn hát tên VC ngã xuống chết liền tại chỗ và tự nhiên ngay sau đó tôi cảm thấy vững bụng tự tin hơn. Thế trận yên ổn. Sau khi tản thương xong, 3 cánh quân bố trí trên 3 ngọn đồi. Trong rừng núi biên giới, mới 5 giờ chiều trời đã tối xầm. Bảy giờ mới nhận báo cáo của các cánh quân. Cánh trái hạ 10 VC bắt sống 4. Cánh phải có 18 VC chết tại chỗ, bắt sống 8 tù binh. Cánh giữa do ĐĐT Tổng Trân đi tiền thám hạ 22 VC, không có tù binh. Bên ĐĐ Mike Force không có tử thương nhưng có 46 bị thương nặng nhẹ đã được tản thương.

Tối hôm đó, khoảng 10 giờ, ĐĐT Trân báo cáo cả 12 tù binh đều đã tử nạn. Ông Trân nghe tin có 3 lính tiền thám chết trên đường tản thương nên ông xử luôn các tù binh để trả thù cho lính ông.

Đêm đó, chúng tôi được lệnh dọn bãi đáp để trực thăng bốc đơn vị về Pleiku dưỡng quân thay vì tiếp tục hành quân 3 tháng như kế hoạch hành quân ban đầu.

Khi về tới trại, điểm danh và kiểm soát quân trang quân dụng xong, cả 2 toán LLDB Việt Mỹ công tôi và Tr/Ủy Lee xuống câu lạc bộ để ăn mừng chiến thắng và tuyên dương công trạng. Trong thâm tâm tôi cảm thấy mắc cỡ quá nhưng đành chịu. Ngay khi đó, Tr/Tá Phòng và Đ/Tá người Mỹ đến gắn huy chương cho các binh sĩ hai toán LLDB Việt và Mỹ. (LLDB gắn huy chương ban thưởng bất cứ nơi chốn nào).

Đại Tá CHT C2 Hoa Kỳ lấy làm thích thú khi Mike Force lần đầu tiên có toán LLDB Việt Nam phối hợp hành quân. Ông bàn với Tr/Tá Phòng bổ xung thêm SQ và HSQ Việt Nam cho tiểu đoàn vì còn 5 đại đội chưa có cán bộ Việt Nam. Tr/Tá Phòng đồng ý và sau ít phút chung vui với chúng tôi, hai ông ra về.

Đơn vị được nghỉ dưỡng quân 15 ngày nên tôi nhân cơ hội này, bay về Sài Gòn thăm gia đình và rong chơi với bạn bè, khoe huy chương và câu chuyện nổ còn hơn pháo tét. Đến khi trong túi chỉ còn tiền đi taxi lên phi trường, tôi

đến quầy vé hàng không quân sự Mỹ để xin phương tiện về Pleiku. Giai đoạn này, LLDB được ưu tiên. Khi về tới Pleiku, không kịp thay đồ thì có điện thoại của BCH C2 bảo qua đón xếp mới. Tôi lật đặt lái xe qua BCH. Vừa vào cửa tôi thấy một thiếu tá, dáng người cao lớn, rất đẹp trai, đang nói chuyện với CHT bằng giọng Huế. Tôi liền được giới thiệu: “đây là Thiếu Tá Tôn Thất Thuận, anh hùng của Biệt Cách 81 nhảy dù về C2 thay cho Th/Tá Âu đi làm quận trưởng ở vùng 4.

Tôi đưa Thiếu Tá Thuận về toán A164 bàn giao với Thiếu tá Âu, sau đó, tôi đưa ông qua giới thiệu với Tr/Tá LLDB Mỹ. (Lúc này tôi nhớ vào khoảng tháng 5, năm 1967).

Sáng hôm sau tôi lại được lệnh qua BCH C2 để nhận thêm lính mới. Khi qua tới văn phòng chỉ huy trưởng, tôi thấy ló nhỏ người. Tôi nhận ra ngay hai tên bạn cùng khoá là Thạch Thon và Hồ Tuất Tùng. Ngoài ra còn có 3 ông chuẩn úy khác là Lộc, Phước và Tuyên. Tôi đưa 5 ông SQ về trước. Xe của BCH đưa 25 HSQ về sau. Những ông này cấp bậc từ trung sĩ nhất trở lên. Tôi còn được biết, các HSQ này là vua ba gai nên các toán A trả về BCH để bổ sung cho Mike Force. Sau khi những SQ và HSQ mới về, trình diện đông đủ, tôi đưa tất cả lên trình diện Th/Tá Thuận. tôi cũng theo đúng thủ tục, đưa tất cả qua toán A Hoa Kỳ để giới thiệu. Tất cả 7 SQ và 32 HSQ LLDB Việt Nam đều thuộc toán A164. Từ đó, chúng tôi chia nhau theo các đại đội đi hành quân liên tục cho tới tháng 8 năm 1968.

Sau hơn 18 tháng phục vụ tại tiểu đoàn Mike Force, chúng tôi được ưu tiên xin chuyển đi các đơn vị khác trong vùng. Do đó, đến đầu tháng 8 năm 1968, Tr/Tá Phòng cho đưa đến văn phòng của toán 164 một toán khác để thay thế đồng thời trưởng ban 1 đọc lệnh chuyển chuyển.

1-Toán B17 do Đại Úy Lê Hoàng Hạc chỉ huy gồm có 5 SQ và 25 HSQ chuyển từ C4 ra C2 để bổ sung cho Mike Force.

2- Giải tán toán A164, bổ xung quân cho B17 và Th/Tá

Tôn Thất Thuận làm B trưởng và Đ/Úy Hạc B phó.

3- Các SQ của A164 được phân bổ như sau: Tôi về B11 ở Quy Nhơn do Th/Tá Từ Vấn làm B trưởng; Thạch Thon về Trung Tâm Hành Quân Delta; Hồ Tuất Tùng về trại Tân Rai; Lộc về Mike Force C3; Phước và Tuyển thì tôi không nhớ về đâu.

Tôi trình diện B11 được hơn 1 tuần thì nhận sự vụ lệnh về trình diện trại Vĩnh Thạnh thuộc toán A120 thay cho Chuẩn Úy Phi. Trực thăng đưa tôi vào trại. Từ trên không nhìn xuống, trại nằm trên đồi, trong lòng chảo. Đường ra quốc lộ hẹp như cái cổ bình. Dưới sườn đồi là sông Ba, đầu nguồn là một ngọn núi thẳng đứng cao cả 1000 mét, không có đường lên, gọi là Hòn Dựng.

Tôi vào hầm chỉ huy, trình diện Đ/Úy Nguyễn Mộng Hùng, trưởng toán A120. Sau đó tôi được giới thiệu cho cả toán. Các trại LLDB dân sự chiến đấu đều được xây dựng dưới mặt đất và có giao thông hào ngầm nối từ nơi này đến nơi khác trong trại. Tôi còn nhớ toán có 3 Th/Sĩ Nhất là Tăng, Mai và Tri. Trong 8 trung sĩ nhất tôi chỉ còn nhớ tên Tr/Sĩ Nhất Minh; những trung sĩ nhất còn lại tôi không nhớ tên. Ngày hôm sau có thêm Chuẩn Úy Thắng về coi an ninh trại.

Trại Vĩnh Thạnh là trại thí điểm, không có toán A LLDB Mỹ nhưng tiếp liệu cũng giống như các trại có toán Mỹ. Hàng tháng, toán Mỹ vào phát lương cho dân sự chiến đấu.



Vĩnh Thạnh bị VC chiếm đóng gần 10 năm, nay LLDB vào giải toả lập trại nên trưởng trại kiêm luôn quận trưởng. Tôi là phó toán kiêm luôn phó quận nên hành quân về tôi

lo luôn hành chánh. Nào ký giao dịch buôn bán nhà cửa đất đai, heo bò ... Nào lo khai sinh, hôn thú, khai tử, xe cộ. Quý vị thấy nhóc con oai phong chưa?

Ở quận Vĩnh Thạnh có 4 xã và hơn 10 ngàn dân. Chợ, nhà thờ Công Giáo, chùa Phật Giáo đều đã bị CS phá hủy hết phân nửa cơ sở. Đ/Úy Hùng giao tôi trùng tu nhà thờ và Ch/Úy Thắng trùng tu chùa. Vật liệu do trại cung cấp. Nhân công thì lính và dân cùng làm. Trong vòng nửa năm, hai công trình hoàn tất. Trại mời được sư ông về trụ trì chùa và hàng tuần đón linh mục ở Phú Phong vào làm lễ.

Đến tháng 9 năm 1969, Bộ Tổng Tham Mưu ra lệnh cải tuyền dân sự chiến đấu trại Vĩnh Thạnh thành Địa Phương Quân và toán A120 LLDB chuyển về C3, đóng tại Biên Hoà. Tôi hướng dẫn toán để Đ/Úy Hùng đi nhận nhiệm vụ khác. Tại Biên Hoà tôi trình diện CHT/C3 là Đại Tá Nguyễn Thành Chuẩn. Ông cho lệnh theo ngay đoàn xe đưa toán về Tây Ninh trình diện B16. Chỉ Huy Trưởng B16 là Th/tá Lê Tấn Biên. Ông đón tiếp chúng tôi thật nồng hậu. Ngày hôm sau toán A120 được nghỉ phép 7 ngày. Khi hết phép, tôi nhận lệnh đưa toán về trại Bến Sỏi thay thế toán A138 đi đơn vị khác. Trưởng toán A138 là Th/Tá Nam ở lại chỉ huy toán A120. Tôi được C3 đưa về coi căn cứ sát biên giới; đó là căn cứ Phước Tân. (tên trại tiếng Miên là Văn Bòn Bon).

Căn cứ Phước Tân có 1 ĐĐ+ và 1 tr/đội Trinh Sát. Đây là căn cứ biệt lập cách trại Bến Sỏi 15 cây số. Tôi tự mùa gậy vườn hoang. Trong dịp Tết, tôi cho phép lính bắn súng cá nhân và súng cối không sặc đón giao thừa. Sáng Mồng Một, lính gác báo cáo có vật gì lạ, cách hàng rào khoảng 200 thước. Toán trinh sát đi vòng ra và phát giác xác 2 VC và 2 AK. Bọn đặc công VC bò vào, khi bị “dính” đạn súng cối, chúng tưởng đã bị phát giác nên bỏ chạy để lại 2 xác và 2 súng. Thế là thay vì bị phạt vì cho lính bắn tùm lum, tôi lại nhận được 1 huy chương đồng. (Cảm ơn Thượng Đế).

Lợi dụng đơn vị đang hăng, hai mươi ngày sau, nhân lúc không có trăng, tôi và trung đội trinh sát bò theo đường mòn

vượt biên giới tới chùa Brêr Bô. Đây là vùng hậu cần của VC. Khi tới mục tiêu đã gần 2 giờ sáng, cả trung đội đồng loạt hô xung phong bằng tiếng Miên và dùng lựu đạn ném tứ tung làm nhiều tên VC chết tại chỗ. Trong trận này có 3 tên VC chạy ra cùng hướng rút của chúng tôi nên chúng tôi bắt sống và lôi về phần đất Việt Nam. Khi chúng tôi rút lui, lính Miên từ đồn biên phòng dùng thương liên bắn chúng tôi. Các quân nhân từ căn cứ, dùng cối 81li do C3 cho mượn bắn ào ạt vào đồn biên phòng nên lính Miên ngừng bắn, bỏ đồn chạy vào làng.

Chúng tôi rút về căn cứ an toàn. Gần 8 giờ sáng, hỏi cung 3 VC chúng tôi mới hay đó là những cán bộ cao cấp VC mới đi họp ở miền Bắc về. (Trong đó có nữ thiếu tướng Thu Hà, Đ/Tá Huỳnh Cự và một đại tá nữa tôi không nhớ tên). Tôi hỏi tình hình quân sự, bọn họ trả lời chỉ cho cấp tá trở lên biết chớ không cho cấp úy tin tức. Vì mệt mỏi trong sống chết cả đêm nên tôi có nặng tay nặng chân với họ. Vì thế, mặt mũi họ nhìn “không giống ai”. Đến trưa, Đ/Tá Chuẩn đi trực thăng đến đón họ về Biên Hoà và đưa vào gặp Tr/Tướng Đỗ Cao Trí. Bọn 3 VC này thật lật lọng nói rằng đi chiêu hồi mà bị đánh như thế này. Tôi mang tội bắn vào đồn biên phòng của Miên, bị Miên kiện lên BTTM. Vì thế Tư Lệnh Quân Đoàn chỉ thị cho Đ/Tá Chuẩn phạt tôi bị 15 ngày trọng cấm. Đại Tá Chuẩn thương tình chuyển tôi từ trại Phước Tân về trại Bí. Trại này do Địa Phương Quân nhận được 2 tháng thì trại bị VC đánh chiếm. Lực Lượng Đặc Biệt lên chiếm lại, mở đường cho cuộc hành quân đánh sang Campuchia vì trại Bí nằm giữa trại Trắng Sụp và trại Thiện Ngôn.

Cuối năm 1970, toàn bộ LLDB bị giải tán. Các dân sự chiến đấu tại các trại biên phòng đều được cải tuyền qua BĐQ hoặc ĐPQ. Duy nhất chỉ có Tiểu Đoàn 91 hành quân Delta được chuyển thành Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù và đơn vị tổng trừ bị này là được phép mang phù hiệu LLDB và được đội nón bê rê màu xanh của LLDB.

Ghi chú của tác giả.

*Từ ngày thành lập, các trại biên phòng do các dân sự chiến đấu (CIDG) đảm nhiệm. Không có phù hiệu, không có số quân. Mãi đến năm 1969 mới có phù hiệu. Nền xanh, có hình nửa con cọp màu vàng và các đơn vị Mike Force thì có thêm chiếc dù màu trắng. Tôi đã dự vẽ phù hiệu này từ năm 1968.

*Tôi có đọc một bài viết theo đó, Th/tá Tôn Thất Thuận về chỉ huy Mike force từ năm 1965 đến 1971 mới qua BĐQ. Năm 1967 tôi về C2 được bổ nhiệm qua toán A164 Mike Force mới thành lập và đây là đơn vị đầu tiên hành quân song hành với Mỹ. Trưởng toán A164 đầu tiên là Tr/Úy Đinh Long Ân. Khoảng 2 tháng sau Tr/Úy Ân bàn giao đơn vị cho Th/Tá Âu và 2 tháng sau nữa, vào tháng 5/1967 Th/Tá Tôn Thất Thuận về coi A164. Khi tôi chuyển về Biên Hoà thì nhận được tin Th/Tá Thuận tử trận cuối năm 1969 khi bay trực thăng chỉ huy hành quân.

*Có một bài viết cho rằng Binh Chủng LLDB được thành lập năm 1968. Tôi ra trường SQTB Thủ Đức năm 1966, cầm sự vụ lệnh về trình diện BTL/LLDB ở Nha Trang. Đầu năm 1967 ra trình diện C2 ở Pleiku thì các trại Pleime, Đức cơ, Dakto, và nhiều trại khác đã được thành lập từ trước đó. Như thế cho rằng LLDB thành lập vào năm 1968 là không đúng.



Một đơn vị LLDB

Đại Đội 243 Mike Force

Tiểu Đoàn 4 Tiếp Ứng

Trận đánh Lộc Giang Hoài Ân Bình Định

Tháng 4/1967

Nguyễn Tiến Qua

ĐĐT/Mike Force/TĐ4

Đầu năm 1967, Tiểu Đoàn 4 Mike Force từ Pleiku di chuyển về Qui Nhơn và đồn trú tại khu 2 Ghềng Ráng kề bên ty An Ninh Quân Đội, đường Nguyễn Huệ, Qui Nhơn.

Sau khi về đến Qui Nhơn, TĐ đi ra trung tâm huấn luyện Phù Cát “hấp lại” sau mấy tháng hành quân trong rừng vùng Dakto, Tân Cảnh.

Sau một tháng nghỉ khỏe, TĐ về lại Qui Nhơn nằm chờ hành quân.

Vào ngày 1/4/1967, ĐĐ241 được lệnh hành quân vùng Lộc Giang, Ân Tường thuộc quận Hoài Ân tỉnh Bình Định. Đến ngày 7/4 thì ĐĐ241 bị VC vây hãm ở Lộc Giang, tại khu vườn nhà của ông Trần Ngữ. (Ông Trần Ngữ là con của ông Cừu Mười, khi đó đang làm xã trưởng xã Ân Tường).

Công điện khẩn của Phòng 3 Tiểu Khu Bình Định do Đại Úy Trần Phái trưởng phòng 3 TK chuyển xuống TĐ 4 Mike Force.

Được tin, Đại Úy Từ Văn, Chỉ Huy Trưởng B11 cho lệnh hành quân tiếp cứu gấp.

Ngay sau đó Đ/úy Nguyễn Công Khánh TĐT/TĐ4 Tiếp Ứng cho mời tôi vào họp hành quân. Lúc này bên cố vấn Mỹ chỉ có Tr/sĩ Johnson còn ông Smith đang đi phép. Ông Johnson bới rối gọi thông dịch viên Bình đến thông dịch. Tôi hỏi: “thưa đại úy di chuyển bằng phương tiện gì”? Đ/úy Khánh cho biết ông sẽ gọi phòng 3 TK Bình Định xin phương tiện vì cả 3 chiếc GMC của TĐ đi Pleiku chở

quân trang quân dụng cơ hữu của TĐ chưa về tới.

Sau khi liên lạc với TK Bình Định, chúng tôi được biết ĐĐ2 Vận Tải đang trên đường đi Kontum chuyển hàng cho Biệt Khu 44.

Tôi nói Đ/úy Khánh cho tôi sự vụ lệnh hành quân để tôi ra bến xe đò Qui Nhơn trình lên nghiệp đoàn xin trưng dụng 2 chiếc xe đò. Mỗi chiếc chở khoảng 50 người từ Qui Nhơn đi về hướng Bồng Sơn. Tiểu Đoàn Mike Force sẽ trả tiền cho xe đò. Đ/úy Khánh đồng ý.

Tôi chỉ thị thường vụ ĐĐ phát lương khô 7 ngày cho binh sĩ, ĐĐ phó Puih Kia lên TĐ nhận bản đồ còn tôi lên xe Jeep chạy ra bến xe Qui Nhơn thuê xe đò. Đến bến xe, tôi được nghiệp đoàn đồng ý cho thuê 2 xe đi Bồng Sơn giá hai ngàn đồng. Khi gặp 2 tài xế xe, tôi nói họ đến trường Kỹ Thuật Qui Nhơn đón binh sĩ đi Phù Mỹ. Tôi gọi máy PRC25 về lệnh cho ĐĐ ra trường Kỹ Thuật gặp để đón xe.

Trường Kỹ Thuật Qui Nhơn chỉ cách BCH/TĐ chừng 100 mét. Khi tôi về đến thì binh sĩ đang lên xe chuẩn bị di chuyển.

Ban chỉ huy ĐĐ cùng Tr/sĩ Johnson và thông dịch viên Bình cũng đang chờ tôi. Chúng tôi mỗi người nhận lấy bản đồ hành quân từ ĐDP Puih Kia. Tôi mở bản đồ xem tuyến xuất phát và tọa độ nơi ĐĐ241 bị vây đánh đêm qua.

Đ/Úy Khánh kẻ chữ đỏ bằng bút mờ. tuyến xuất phát là ngay Diên Tiêu ngoài quận Phù Mỹ. Từ đó đi theo đường lộ lên đèo Măng Lãng rồi sẽ đến Lộc Giang; nơi ĐĐ241 bị vây đánh đêm qua.

Tôi nghĩ VC đánh Lộc Giang thì nó sẽ phục kích quân tiếp viện. Nếu mình vào vùng theo đường lộ từ ngã ba Dương Tiêu vào Lộc Giang chẳng khác nào đem quân nạp cho qủy đỏ.

Vì thế khi xe gần đến ngã ba Dương Tiêu, Lộc Giang, tôi chỉ tài xế cho xe chạy thẳng ra hướng đèo Phù Cù. Đến căn cứ pháo binh dã chiến trên đèo Phú Cù, tôi cho dừng xe, đổ quân và bảo hai xe đò chạy ngược về Qui Nhơn.

Liên đó tôi chỉ thị cho binh sĩ com nước để đúng 2 giờ chiều di chuyển.

Tôi cho mời các Tr/Đ Trưởng đến để ban lệnh hành quân. Tôi cho biết ĐĐ đang ở hướng đông của núi Đồi Tượng. Bên kia núi là Lộc Giang nơi ĐĐ241 đang chờ chúng tôi đến bắt tay.

Tôi cho anh em biết vào vùng bằng cách băng rừng như thế này chính là để đánh bất ngờ sau lưng địch quân chứ đi đường lộ sẽ bị phục kích. Thông dịch viên Bình ú ở dịch lại không rõ ràng làm cho Tr/sĩ Johnson hỏi đi hỏi lại mãi mới hiểu.

Lý do là tôi đã chọn đường vào mục tiêu không giống như lệnh hành quân của TĐ ban ra trước đó. Tôi đã không đi đường lộ từ Dương Tiêu để vào mục tiêu ở Lộc Giang.

Tôi trình bày quan niệm hành quân cho mọi người hiểu và chỉ thị đúng 2 giờ chiều xuất quân để đúng 6 giờ lên đến đỉnh Đồi Tượng, đóng quân đêm ở đó và đúng 5 giờ sáng hôm sau xuống núi.

Đúng như dự định, theo phương giác 4800 chúng tôi đến

đỉnh Đồi Tượng lúc 6 giờ chiều.

Khi đó, TĐ gọi để lấy điểm đóng quân đêm. Sau khi nhận toạ độ của chúng tôi, Đ/úy Khánh lên máy và muốn tôi xác định lại vì ông lấy làm lạ vì sao ĐĐ lại ở đỉnh đồi Tượng.



Một đơn vị mIke Force

Ông tỏ vẻ giận vì từ sáng tới giờ tôi không liên lạc về TĐ. Tôi trả lời ông là tôi chỉ liên lạc nội bộ ĐĐ và có liên lạc với ĐĐ 241. Tôi cho ông hay một trực thăng tải thương đã bị VC bắn hạ. Tôi đoán quyết với ông vào khoảng 6 giờ

sáng mai tôi sẽ bắt tay với ĐĐ 241. Ông giận dữ nói xuống máy đi.

Tôi trả ông liên hợp lại cho truyền tin và đến từng Tr/Đ dặn dò canh gác cẩn thận rồi nằm xuống tấm Poncho suy nghĩ.

Đúng 5 giờ sáng ĐĐ mang lá cây ngụy trang, yên ăng di chuyển xuống núi. Tiểu đội viễn thám đi đầu, mặc quân phục màu xanh lá mạ, vai đeo ba lô con cóc, đội nón đi rừng gần giống quân phục của VC, mang súng AK và được trang bị 1 súng hầm thanh.

Đúng 6 giờ sáng, trời còn mờ mờ sương sớm, ĐĐ xuống tới đồng bằng. Trước mặt là một khoảng trống, bên kia có con suối nhỏ.

Tôi ra lệnh tất cả nằm xuống. Tôi chỉ cho Hoàng, Tr/Đ Trưởng viễn thám một mô đất có cắm cành lá cây đã bị héo. Tôi bảo Hoàng cho một toán 3 người tiến sát xem sao.

Ba viễn thám nhẹ nhàng bò đến và ngay sau đó ra thủ hiệu có địch rồi một tiếng súng hầm thanh nổ nhỏ như người ta búng ngón tay cùng với tiếng nổ bạch bạch của hai lựu đạn mini vừa được tung xuống hầm.

Tôi ra lệnh cho viễn thám hàng ngang tiến lên. Trung đội 2 thám sát hàng ngang bên trái, trung đội 3 thám sát hàng ngang bên phải tiến nhanh lên phía trước.

Đền con suối cạn, nước chỉ ngang mắt cá chân, tôi thấy nhiều VC chết nằm la liệt vì bị hỏa long xạ kích đêm qua chưa được mang đi.

Tôi cho lệnh tấn công ngay phía sau lưng địch. Dù loại súng lớn nhỏ của cả ĐĐ cùng khai hỏa. Tiếng hô xung phong lẫn với tiếng địch quân rên la vì bị trúng đạn. Có lẽ địch còn đang ngủ sau cả đêm bị không quân xạ kích. Tôi nghĩ nếu có máy quay phim cảnh tấn công thần tốc của ĐĐ243 Mike Force đem về cho Đ/úy Khánh thì chắc ông hết giận tôi không chuyển quân theo lệnh ông.

Nơi toán ba người viễn thám tấn công đầu tiên, tôi thấy ba VC chết với 1 trung liên nôi và 1 AK.

Ngưng tiếng súng tôi báo truyền tin gọi máy về Qui Nhơn và xin gặp Đ/úy Khánh. Ông Khánh hỏi tôi: “anh đã bắt tay 241 chưa”? Tôi nói Đ/úy cho trực thăng lên chở súng chiến lợi phẩm về”. Ông nói vui: “Quân đội đừng giỡn nhột nghe”. Tôi nói tiếp: “Thôi để tôi nói T/sĩ Johnson gọi tụi Mỹ cho nhanh”.

Sau khi lục soát con suối cạn, viễn thám báo cáo 10 VC chết tại chỗ trong đó có 1 nữ. Ta tịch thu 7 AK và 2 B40.

Như vậy trước sau ĐĐ thu được 1 trung liên nòng đầu bạc, 2 B40, 8AK tổng cộng 11 súng đủ loại.

Ngay sau đó, tôi gọi về hậu cứ xin gặp Đ/Úy Khánh. Lần này tôi đưa máy cho Tr/Sĩ I Bé bên toán A174 LLDB nói chuyện với ông; anh Bé cho ông hay ĐĐ243 đánh rất ngoạn mục, chỉ trong vòng 1 tiếng đồng hồ mà “triệt” 12 tên VC thu 11 súng đủ loại.

Đ/Úy Khánh nói giọng Huế: “giỏi dữ hì, Cọp Rắn đâu?”

Bé nói: “Cọp Rắn đang vượt suối cạn bắt tay với ĐĐ241”.

Lúc đó tôi đang điều động binh sĩ bắt tay với ĐĐ241. Trước khi xung phong, tôi đã liên lạc với anh Cheray ĐĐT/ĐĐ241 để tránh ngộ nhận.

Đúng là tình đồng đội, mấy khi gặp được nhau trong hành quân Mike force, tay bắt mặt mừng, chúng tôi chia nhau từng bình đồng nước, từng điều thuốc.

Tr/Sĩ Johnson cho tôi biết 10 phút nữa sẽ có trực thăng đáp để tản thương quân nhân thuộc ĐĐ241 bị thương đêm qua đồng thời chuyên luôn chiến lợi phẩm về trung tâm hành quân. Trên không cũng có một chiếc L19 đang bay theo dõi. Thông dịch viên vừa nói xong, tôi trả lời gọn nhẹ: “OK thank you”.

Ngày đó, mỗi khi liên lạc với phía Mỹ, tôi thường có thông dịch. Nếu thông dịch giỏi thì đỡ còn gặp tay mơ thì rất khổ; Mỹ cứ hỏi What you say? What he say???

ĐĐ tôi có 1 binh sĩ tử thương. Đó là Kso Bun. Anh này cũng được đưa lên theo trực thăng về Qui Nhơn. Mọi việc xong xuôi, tôi chia tay với 241 để đưa ĐĐ243 qua bên kia

núi dài và đi về hướng Diêm Tiêu để ra Quốc Lộ 1 kéo về Phú Mỹ.

ĐĐ241 đi ngược ra Hà Tây để đến trại Biệt Kích Quân Gò Lo. Trưởng trại này là Tr/Úy Nguyễn Văn Lán bên LLDB thuộc B11.

Khi đến quận Phú Mỹ, tôi cho ĐĐ dừng lại và dẫn viên thám, truyền tin theo. Khi đến cổng, lính gác không cho vào. Sau khi gọi vào quận, tôi nói với Sĩ quan trực: “tôi là ĐĐT/ĐĐ243 Mike Force, chúng tôi mới hành quân giải vây cho ĐĐ241 ở Lộc Giang về. Tôi muốn xin phương tiện để chuyển quân về Qui Nhơn”.

Đầu dây bên kia cho biết sẽ trình lên Quận Trưởng. Chừng một phút sau SQ Trực cho hay Quận Trưởng không cấp phương tiện. Tôi nói cảm ơn rồi trở ra Quốc Lộ 1, đi thẳng tới bến xe. Tôi ra lệnh cho binh sĩ thấy xe nào trống chỗ thì cứ lên. Sau đó tôi tới từng xe đếm lính rồi trả tiền \$20 một người y như lúc từ Qui Nhơn ra.

Tài xế hỏi chúng tôi đi đâu, tôi trả lời đi đến trường Kỹ Thuật Qui Nhơn. Tài xế cho biết chỉ tới bến xe chứ đi vào trường Kỹ Thuật sẽ bị cảnh sát phạt vì không đúng lộ trình. Thế là chúng tôi về bến xe Qui Nhơn.

Tôi nghĩ chuyển quân thế này khi vào cầu Bà Di thế nào cũng bị Quân Cảnh chặn hỏi. Do đó, tôi ngồi xe đầu còn những xe kia chạy theo sau. Đúng như dự đoán, khi đến cầu Bà Di, Quân Cảnh chặn hỏi, tôi bước xuống trình Sự Vụ Lệnh do Đ/Úy Khánh ký hôm 7/4. Quân Cảnh cho đi vào bến xe.

Thấy Lính rần rì đổ xuống đầy bến xe, dân chúng ngo ngác. Tôi cho quân đi vào công viên, thẳng vào đường Võ Tánh, tới bùng binh khu 2, rẽ phải, đường Nguyễn Huệ băng qua trường Kỹ Thuật và về đến trại lúc 5 giờ chiều.

Cuộc hành quân thần tốc 4 ngày đúng là ĐĐ Cọp Rắn danh hiệu do Đ/Úy Khánh Tiểu Đoàn Trưởng tặng cho.